

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1

STC : 4(60,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Phạm Văn	Nam	3575030640	20/11/1993	,00	,00	,00	Nợ HP
2	Phạm Ngọc	Trung	3575031791	16/02/1993	,00	,00	,00	Nợ HP
3	Phan Đình	Hiếu	3771020869	19/02/1995	3,50	,00	1,10	
4	Nguyễn Tấn	Chí	3771020888	25/08/1995	4,00	4,00	4,00	
5	Nguyễn Trung	Thượng	3771020890	04/02/1994	5,00	2,00	2,90	
6	Phan Tuấn	Triều	3771020896	24/08/1995	4,50	1,30	2,30	
7	Đàm Duy	Thành	3771020899	30/05/1994	,00	,00	,00	CT
8	Trần Tấn	Phát	3771020935	19/06/1995	3,50	2,00	2,50	
9	Trần Ngọc	Thịnh	3771020938	14/04/1995	3,50	1,50	2,10	
10	Nguyễn Hoài	Thương	3771020955	03/09/1995	5,50	2,50	3,40	
11	Diệp Phi	Phước	3771020960	12/04/1994	,00	,00	,00	CT
12	Cao Minh	Nhật	3771020962	17/05/1993	3,00	8,00	6,50	
13	Nguyễn Chí	Trương	3771020975	20/09/1994	5,00	5,80	5,60	
14	Nguyễn Đức	Đạt	3771020977	11/07/1995	4,50	3,80	4,00	
15	Nguyễn Hồng	Cương	3771020988	03/10/1994	,00	,00	,00	CT
16	Nguyễn Biện Thiên	Phú	3771020996	14/02/1995	,00	,00	,00	CT
17	Trần Đỗ Tuấn	Huy	3771020997	21/12/1995	3,00	1,00	1,60	
18	Võ Trí	Trung	3771021004	14/02/1994	6,30	,00	1,90	
19	Huỳnh Nguyên Đức	Thuận	3771021023	08/01/1995	5,50	,50	2,00	
20	Phùng Văn	Ngọc	3771021030	25/06/1995	4,50	2,50	3,10	
21	Võ Thanh	Huy	3771021057	23/09/1992	,00	,00	,00	CT
22	Nguyễn Lưu Tấn	Phát	3771021089	08/09/1994	6,50	2,50	3,70	
23	Phan Trọng	Son	3771021096	15/09/1995	6,00	7,50	7,10	
24	Nguyễn Văn	Đức	3771021163	03/08/1994	,00	,00	,00	CT
25	Đoàn Ngọc	Vinh	3771021164	23/10/1992	5,00	8,30	7,30	
26	Trương	Phi	3771021190	22/12/1994	,00	,00	,00	CT
27	Phan Thành	Công	3771021225	13/08/1995	,00	,00	,00	CT
28	Hà Thế	Phương	3771021277	17/08/1995	3,00	3,80	3,60	
29	Dương Công	Cường	3771021305	30/08/1995	,00	,00	,00	CT
30	Trần Minh	Mẫn	3771021322	18/04/1994	3,50	9,00	7,40	

Học phần : 0671001 - Toán ứng dụng 1
Lớp :

STC : 4(60,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)